

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Lộc, ngày 09 tháng 5 năm 2023

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/ CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

Kính gửi: Phòng Nông nghiệp và PTNT

1. Tên cơ sở sản xuất, kinh doanh: Nem chả [redacted]

2. Mã số (nếu có):

3. Địa chỉ cơ sở sản xuất, kinh doanh Ấp Tân Thuận, Xã Xuân Hiệp,
Xuân Lộc, Đồng Nai

4. Điện thoại: 0938.60 [redacted] Fax:

Email:

5. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập: H.T.G.801 [redacted]
đăng ký lần đầu ngày 08/03/2023

6. Mặt hàng sản xuất, kinh doanh: sản xuất mua bán nem chả
xúc xích, lạp xường

Đề nghị Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, cấp/ cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho cơ sở.

Lý do cấp lại: giấy chứng nhận đủ điều kiện ATP

Đại diện cơ sở
(Ký tên, đóng dấu)

Hồ sơ gửi kèm:

.....
.....
.....
.....

[redacted]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN THUYẾT MINH
Điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm của cơ sở

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở sản xuất, kinh doanh: *Nem chả* [redacted]
2. Địa chỉ: *Tân Tiến, Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai*
3. Điện thoại: *0938.607* [redacted] Fax: Email:
4. Loại hình sản xuất, kinh doanh
- DN nhà nước DN 100% vốn nước ngoài
- DN liên doanh với nước ngoài DN Cổ phần
- DN tư nhân Khác
- (ghi rõ loại hình)
5. Năm bắt đầu hoạt động: *năm 2023*
6. Số đăng ký, ngày cấp, cơ quan cấp đăng ký, kinh doanh: *4768012* [redacted]
7. Công suất thiết kế: *500 Kg / 1 tháng*
8. Sản lượng sản xuất, kinh doanh (thống kê 3 năm trở lại đây):
9. Thị trường tiêu thụ chính: *trung và ngoại huyện, Xuân Lộc*

II. MÔ TẢ VỀ SẢN PHẨM

TT	Tên sản phẩm sản xuất, kinh doanh	Nguyên liệu/sản phẩm chính đưa vào sản xuất, kinh doanh		Cách thức đóng gói và thông tin ghi trên bao bì
		Tên nguyên liệu/sản phẩm	Nguồn gốc/xuất xứ	
	<i>chả nem</i>	<i>thịt heo - mỡ heo</i>	<i>Việt Nam</i>	<i>đóng gói và dán nhãn</i>
	<i>Nem chả</i>	<i>thịt heo, mỡ, da heo</i>	<i>Việt Nam</i>	

III. TÓM TẮT HIỆN TRẠNG ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH

1. Nhà xưởng, trang thiết bị
- Tổng diện tích các khu vực sản xuất, kinh doanh: *50* m², trong đó:

- + Khu vực tiếp nhận nguyên liệu/sản phẩm:.....15.... m²
- + Khu vực sản xuất, kinh doanh:..... m²
- + Khu vực đóng gói thành phẩm:.....10..... m²
- + Khu vực/kho bảo quản thành phẩm:.....15..... m²
- + Khu vực sản xuất, kinh doanh khác:.....10..... m²
- Sơ đồ bố trí mặt bằng sản xuất, kinh doanh:

2. Trang thiết bị chính

Tên thiết bị	Số lượng	Nước sản xuất	Tổng công suất	Năm bắt đầu sử dụng
máy xay thịt	1	VN	50 Kg / 1 h	2023
máy bào chả	1	VN	30 Kg / 1 h	2023
máy cắt chả	1	VN	30 Kg / 1 h	2023
máy chần	1	VN	30 Kg / 1 h	2023
Lò hấp chả	1	VN	60 Kg / 1 h	2023
đai đông	1	VN	200 lít	2023
đai lạnh	1	VN	200 lít	2023
Lò nướng	1	VN	60 Kg / 1 h	2023

3. Hệ thống phụ trợ

- Nguồn nước đang sử dụng:

Nước máy công cộng

Nước giếng khoan

Hệ thống xử: Có

Không

Phương pháp xử lý:.....

- Nguồn nước đã sử dụng (nếu có sử dụng):

Tự sản xuất

Mua ngoài

Phương pháp kiểm soát chất lượng nước đá:.....

4. Hệ thống xử lý chất thải

Cách thức thu gom, vận chuyển, xử lý:

Sắc thải vận chuyển trong ngày qua công ty thu gom sắc.....

5. Người sản xuất, kinh doanh

- Tổng số:.....1..... người, trong đó:

+ Lao động trực tiếp:.....1..... người.

+ Lao động gián tiếp:..... người.

- Kiểm tra sức khỏe người trực tiếp sản xuất, kinh doanh: 1
- Tập huấn kiến thức về ATTP:

6. Vệ sinh nhà xưởng, trang thiết bị:

- Tần suất làm vệ sinh: Hằng ngày
- Nhân công làm vệ sinh: 1... người; trong đó 1... của cơ sở và 0... đi thuê ngoài.

7. Danh mục các loại hóa chất, phụ gia/chất bổ sung, chất tẩy rửa - khử trùng sử dụng

Tên hóa chất	Thành phần chính	Nước sản xuất	Mục đích sử dụng	Nồng độ

8. Hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng (HACCP, ISO,....)

9. Phòng kiểm nghiệm

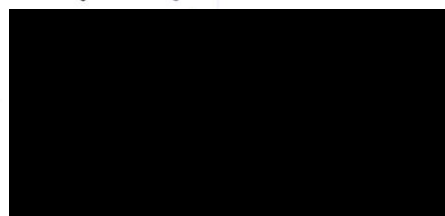
- Cửa cơ sở Các chỉ tiêu PKN của cơ sở có thể phân tích:.....
- Thuê ngoài Tên những PKN gửi phân tích:.....

10. Những thông tin khác

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trên là đúng sự thật./.

Xuân Lộc, ngày 09 tháng 5 năm 2023

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Số: 47G80

- Đăng ký lần đầu, ngày 08 tháng 03 năm 2023.

- Tên hộ kinh doanh:** NEM CHẢ
- Địa điểm kinh doanh:** Ấp Tân Tiến, (thửa đất 1, tờ bản đồ số 1), xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
Điện thoại: 093860
Email:
Fax:
Website:
- Ngành, nghề kinh doanh:**
Sản xuất, mua bán nem chả, xúc xích, lạp xưởng.
(Kinh doanh khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)
- Vốn kinh doanh:** 500.000.000 (Năm trăm triệu đồng)
- Chủ thể thành lập hộ kinh doanh:** Cá nhân
- Họ và tên đại diện hộ kinh doanh:**

NGUYỄN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 24/04/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038085

Ngày cấp: 12/08/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp Tân Tiến, Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ liên lạc: Ấp Tân Tiến, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực 002658 Quyển số 01 SCT/BS
Ngày 31-03-2023

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG VŨ TRUNG THÀNH
H. XUÂN LỘC - T. ĐỒNG NAI



Phạm Tuấn

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Ngọc Thảo

Số: 97/GKSK-SGTT

GIẤY KHÁM SỨC KHỎE



Họ và tên (chữ in hoa): NGUYỄN [redacted]

Giới: Nam Nữ Tuổi: 38

Số CMND hoặc Hộ chiếu: 038085 [redacted]
cấp ngày 12 / 8 / 2021 tại Cục Quản lý Cảnh sát
Chở ở hiện tại Tân Hiệp, Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai

Y do khám sức khỏe: Làm giấy phép Kinh Doanh

TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

1. Tiền sử gia đình:

Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:

a) Không ; b) Có ; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:

2. Tiền sử bản thân:

Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không: Bệnh truyền nhiễm, bệnh tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:

a) Không ; b) Có ; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:

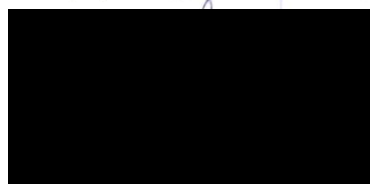
3. Câu hỏi khác (nếu có):

a) Ông (bà) có đang điều trị bệnh gì không? Nếu có, xin hãy liệt kê các thuốc đang dùng và liều lượng: Không

b) Tiền sử thai sản (Đối với phụ nữ):

Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

Xuân Lộc ngày 17 tháng 2 năm 2023.
Người đề nghị khám sức khỏe
(Ký và ghi rõ họ, tên)



I. KHÁM THỂ LỰC


Chiều cao: 171 cm; Cân nặng: 76 kg; Chỉ số BMI 25,99

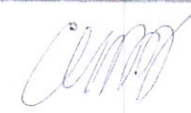




Mạch: 78 lần/phút; Huyết áp: 120/70 mmHg

Phân loại thể lực: II



II. KHÁM LÂM SÀNG

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sĩ
I. Nội khoa:	
a) Tuần hoàn:	
Phân loại:	
b) Hô hấp:	
Phân loại:	Hiện tại chưa
c) Tiêu hóa:	
Phân loại:	phát hiện bất thường
d) Thận – Tiết niệu:	
Phân loại:	
e) Cơ – xương – khớp:	
Phân loại:	Hiện tại chưa
f) Thần kinh:	
Phân loại:	phát hiện bất lý
g) Tâm thần:	
Phân loại:	


CS. Phan Văn Hùng

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sĩ
<p>2. Ngoại khoa: Hiền tai chưa phát hiện bất thường. Phân loại: I</p>	 BS. Văn Đức Cường
<p>3. Sản phụ khoa: Phân loại:</p>	
<p>4. Mắt - Kết quả khám thị lực: Không kính: Mắt phải: 10/10. Mắt trái: 10/10 Có kính: Mắt phải: Mắt trái: - Các bệnh về mắt (nếu có): Tổng thị lực 2 mắt 20/10 Phân loại:</p>	 BS. Trần Ngọc Diệp
<p>5. Tai – Mũi – Họng: - Kết quả khám thính lực: Tai trái: Nói thường: 15 m; Nói thầm: 10,5 m Tai phải: Nói thường: 15 m; Nói thầm: 10,5 m - Các bệnh về tai mũi họng (nếu có): Hiếm tai Chưa phát hiện bất thường Phân loại: I</p>	 BS. Phan Chí Tâm
<p>6. Răng – Hàm – Mặt: - Kết quả khám: + Hàm trên: + Hàm dưới: - Các bệnh về Răng – Hàm – Mặt (nếu có): Hiếm tai chưa phát hiện bất thường Phân loại: I</p>	 BS. CKI Lê Minh Hằng
<p>7. Da liễu: Hiền tai chưa phát hiện bất thường. Phân loại: I</p>	 BS. CKII Võ Hùng Cường

III. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sĩ
<p>1. Xét nghiệm máu:</p> <p>a) Công thức máu: Số lượng Hồng cầu: 4.62 x 10¹²/l Số lượng Bạch cầu: 6.27 x 10⁹/l Số lượng Tiểu cầu: 197 x 10⁹/l</p> <p>b) Sinh hóa máu: Đường máu: 5.8 mmol/l Urê: Creatinin: ASAT (GOT): ALAT (GPT):</p> <p>c) Khác (nếu có): Sỏi thận, Chẩn đoán (S.H.P) ÂM TÍNH</p> <p>2. Xét nghiệm nước tiểu:</p> <p>a) Đường: / ÂM TÍNH b) Protein: / c) Khác (nếu có): p.kt = 6</p>	 Nguyễn Thị Thanh
<p>3. Chẩn đoán hình ảnh:</p> <p>X-QUANG TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG</p> <p>- Khác (nếu có):</p>	 BSKL Dương Cửu Long

IV. KẾT LUẬN

1. Phân loại sức khỏe: Loại II (Hại)

2. Các bệnh tật (nếu có): **ĐỦ SỨC KHỎE LÀM VIỆC**

Xuân Lộc, ngày 14 tháng 2 năm 2023

NGƯỜI KẾT LUẬN

(Ký, ghi họ, tên và đóng dấu)



BS. Văn Đức Cường

MẪU GIẤY KHÁM SỨC KHỎE DÙNG CHO NGƯỜI TRÊN 18 TUỔI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 05 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế)